TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA.**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2023/QĐCNTTLH	*TP Thanh Hóa, ngày 28 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ vào Điều 32,33,34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của anh Nguyễn Duy T và chị Trần Thị L.
Sau khi nghiên cứu :
- Đơn yêu cầu đề ngày 01 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Duy T và chị Trần Thị L
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13/3/2023 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Anh Nguyễn Duy T, sinh năm 1977
Chị Trần Thị L, sinh năm 1977

Cùng HKTT: Số 10/105 Đ, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.
- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13/3/2023 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13/3/2023, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Duy T và chị Trần Thị L.

- Về con chung: Công nhận anh Nguyễn Duy T và chị Trần Thị L có 02 con chung là cháu Nguyễn Duy A, sinh ngày 28/01/2004 và cháu Nguyễn Duy B, sinh ngày 29/12/2009. Ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận giao cháu Nguyễn Duy B cho anh Nguyễn Duy T trực tiếp nuôi dưỡng, chị Trần Thị L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ (Hai triệu đồng) kể từ tháng 3 năm 2023 cho

đến khi cháu Duy B đủ 18 tuổi. Còn cháu Duy A đã thành niên nên không yêu cầu giải quyết.

Chị L có quyền thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Duy T và chị Trần Thị L thống nhất không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND TP H;
- Chi cục THADS TP H;
- UBND xã H;
- Lưu TTHG;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đã ký

Trương Thị Anh